

Số: /TTr-UBND

Bình Thành, ngày tháng 3 năm 2026

## TỜ TRÌNH

### Về việc xin ý kiến chủ trương điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Bình Thành năm 2026

Kính gửi: Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Thành.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Bình Thành khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Thực hiện Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (có văn bản kèm theo);

Thực hiện Thông báo số 121-KL/ĐU ngày 02/3/2026 của Đảng ủy xã Bình Thành về Kết luận tại cuộc họp giao ban Thường trực Đảng ủy ngày 02/3/2026.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của UBND xã trong tổ chức thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND xã, UBND xã Bình Thành báo cáo và xin ý kiến chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về việc điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Bình Thành năm 2026, cụ thể như sau:

#### 1. Lý do đề nghị điều chỉnh, bổ sung

UBND xã đã và đang triển khai tổ chức thực hiện theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND xã Bình Thành về việc thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Bình Thành về việc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Thực hiện Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2026, UBND xã đã rà soát lại các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của xã tại các Nghị quyết của HĐND xã đã thông qua, theo đó một số chỉ tiêu số liệu tình hình có sự thay đổi. Do vậy, việc cập nhật, điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã

Bình Thành năm 2026 là cần thiết nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở, làm căn cứ cho công tác chỉ đạo, điều hành và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2026.

**2. Nội dung điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Bình Thành năm 2026, cụ thể như sau:**

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đã được HĐND phê duyệt	Đề nghị điều chỉnh theo Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh	Ghi chú
<b>I</b>	<b>VỀ KINH TẾ</b>				
1	Thu ngân sách nhà nước				
-	Thu nội địa	Triệu đồng	12.447	12.447	Giữ nguyên
-	Thu tiền sử dụng đất	Triệu đồng	1.200	1.200	Giữ nguyên
-	Tốc độ tăng thu ngân sách nhà nước (không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu từ xổ số kiến thiết, thuế tối thiểu toàn cầu)	%	12,5	12,5	Giữ nguyên
-	Thu ngân sách nhà nước (không bao gồm thu tiền sử dụng đất, thu từ xổ số kiến thiết)	Triệu đồng		11.247	Bổ sung
2	Nông nghiệp				
-	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	4.940	4.940	Giữ nguyên
-	Sản lượng chè búp tươi	Tấn	7.930	7.940	Điều chỉnh
-	Tổng giá trị sản phẩm thu được từ cây chè	Tỷ đồng	480	480	Giữ nguyên
-	Sản lượng thịt gia súc, gia cầm	Tấn	1.000	1.000	Giữ nguyên
3	Diện tích trồng rừng tập trung	Ha	50	50	Giữ nguyên
4	Duy trì tiêu chí Nông thôn mới đã đạt	Tiêu chí	14/19	14/19	Giữ nguyên
<b>II</b>	<b>VỀ VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>				
5	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	>75	>75	Giữ nguyên
-	Trong đó có bằng cấp, chứng chỉ	%	38	38	Giữ nguyên
6	Tỷ lệ thất nghiệp ở nông thôn	%	< 2,3	<2,3	Giữ nguyên
7	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	100	100	Giữ nguyên
8	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	100	100	Giữ nguyên
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	0,96	0,96	Giữ nguyên
10	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng/người	52,5	52,5	Giữ nguyên
11	Tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước sạch đạt chuẩn theo quy định	%	80	80	Giữ nguyên
12	Chỉ tiêu văn hóa				

-	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	Trên 90%	Từ 90% trở lên	Điều chỉnh
-	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa	%	Trên 90%	Từ 90% trở lên	Điều chỉnh
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	Trên 92%	92	Điều chỉnh
13	Chỉ tiêu chuyển đổi số				
-	Tổng số hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; được xử lý trực tuyến (trừ những hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	%	100	100	
-	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến	%	100	100	
-	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1 Gb/s	%		95	Bổ sung
-	Tỷ lệ dân số phủ sóng 5G	%		75	Bổ sung
14	Chỉ tiêu y tế				
-	Số người sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong năm	Người	630	630	Giữ nguyên
-	Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn	%	52	52	Giữ nguyên
-	Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh đủ 04 bệnh)	%	40	40	Giữ nguyên
-	Tỷ lệ trẻ em sơ sinh được tầm soát (sàng lọc trước sinh đủ 05 bệnh)	%	55	55	Giữ nguyên
-	Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm	%	82	82	Giữ nguyên
<b>III</b>	<b>VỀ MÔI TRƯỜNG</b>				
15	Tỷ lệ che phủ rừng	%	$\geq 37$	$\geq 37$	Giữ nguyên
16	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom và xử lý	%	100	100	Giữ nguyên
-	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý	%	100	100	Giữ nguyên
17	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý theo quy định	%	78	78	Giữ nguyên
18	Tỷ lệ phương tiện giao thông công cộng (xe buýt, tắc xi) sử dụng năng lượng xanh	%	10	10	Giữ nguyên
<b>IV</b>	<b>VỀ QUỐC PHÒNG - AN NINH</b>				
19	Tỷ lệ lực lượng dân quân, tự vệ so với dân số	%	3,3	3,3	Giữ nguyên
	Thực hiện giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định	%	100	100	Giữ nguyên
20	Duy trì xã không ma túy	Tiêu chí	Đạt	Đạt	Giữ nguyên
	Tỷ lệ giảm tai nạn giao thông trên 3 tiêu chí (Số vụ, số người chết, số người bị thương)	%	5	5	Giữ nguyên

UBND xã Bình Thành kính đề nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã cho chủ trương để UBND xã trình Thường trực HĐND xã xem xét, ban hành Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Bình Thành năm 2026 để thay thế Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND xã Bình Thành về việc thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 và nội dung bổ sung, điều chỉnh một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026 tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 27/01/2026 của Hội đồng nhân dân xã Bình Thành về việc điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội năm 2026./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VP. dungnt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Tấn**